CTCP Bia Sài Gòn - Miền Tây (UPCOM: WSB)

FireAnt

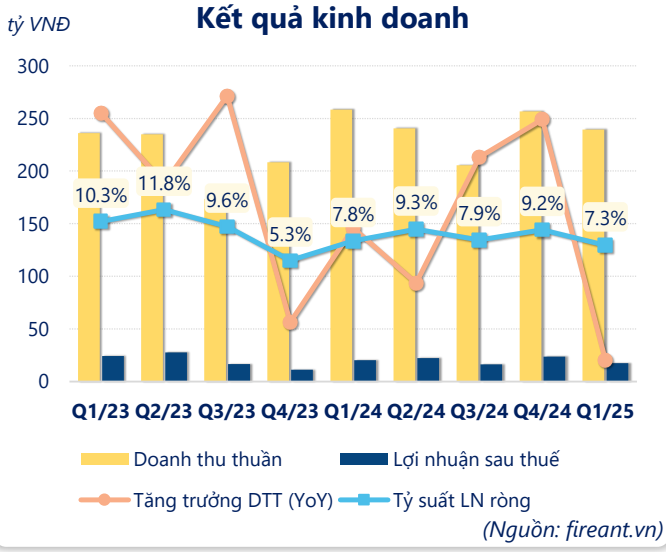
Ngày 31/03/2025	61,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	18.4%	-2.2%	25.6%

ROE — 2024: 10.8% | +/- YoY: ▼ 0.5%

	Q1/25	QoQ	YoY
DT thuần	240 tỷ VNĐ	▼ 17.0 ▼ 6.8%	▼ 18.0 ▼ 7.2%
LN gộp	19.6 tỷ VNĐ	▼ 5.80 ▼ 22.7%	▼ 5.20 ▼ 20.8%
LN thuần	18.7 tỷ VNĐ	▼ 7.20 ▼ 27.6%	▼ 3.40 ▼ 15.2%
LN sau thuế	17.4 tỷ VNĐ	▼ 6.30 ▼ 26.6%	▼ 2.80 ▼ 13.8%

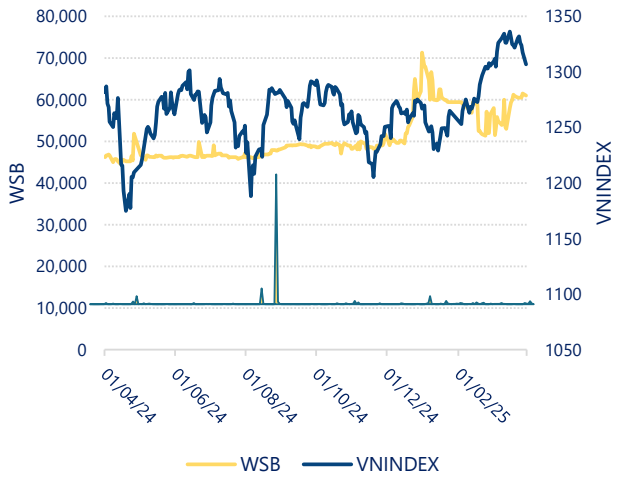
	2024	YoY
DT thuần	961 tỷ VNĐ	▲ 108 ▲ 12.7%
LN gộp	92.4 tỷ VNĐ	▲ 1.70 ▲ 1.9%
LN thuần	90.3 tỷ VNĐ	▼ 5.10 ▼ 5.3%
LN sau thuế	82.5 tỷ VNĐ	▼ 0.90 ▼ 1.1%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

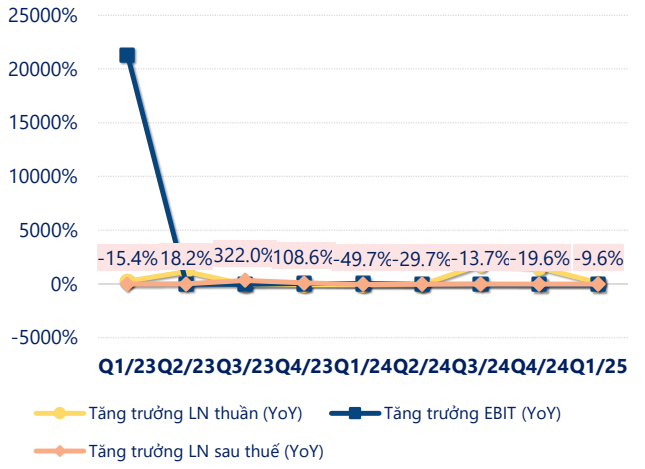


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Bia Sài Gòn - Miền Tây (UPCOM: WSB)

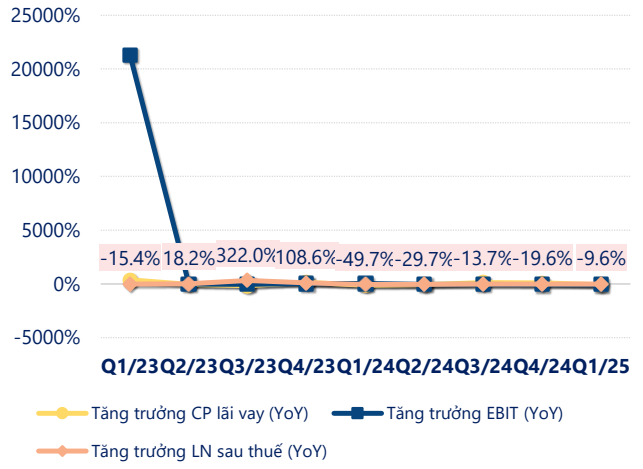
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



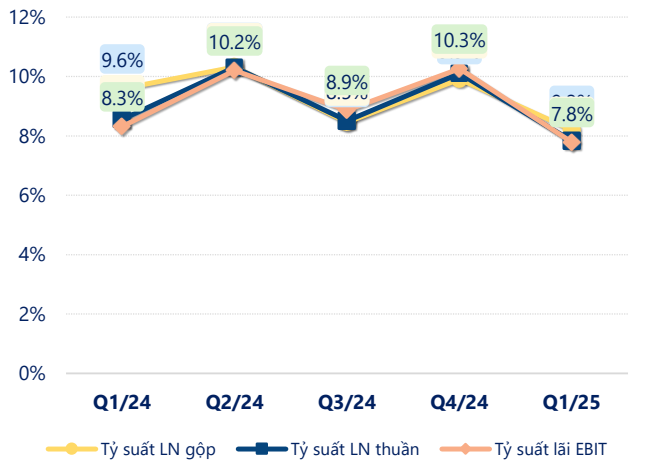
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



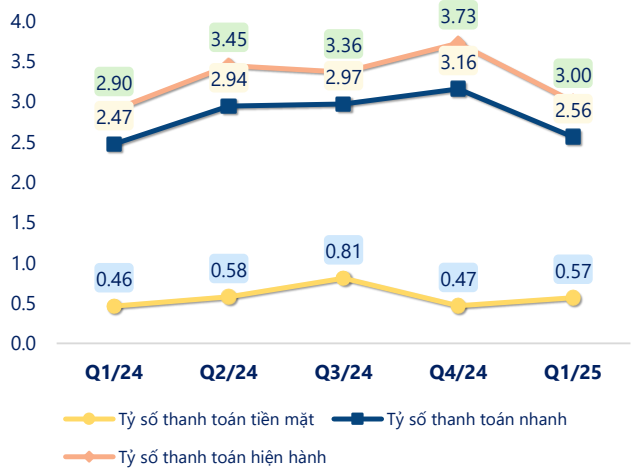
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



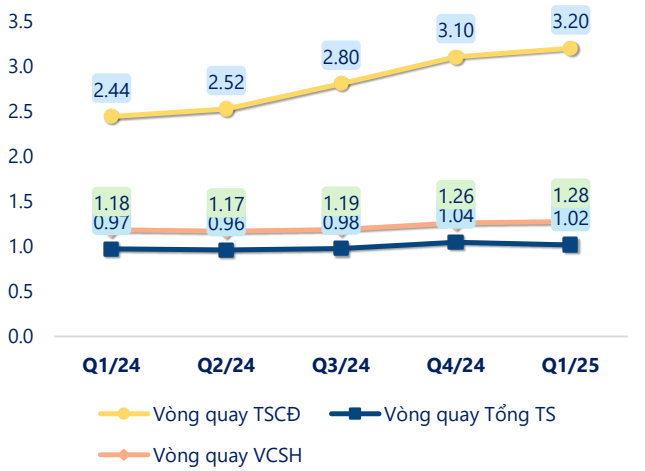
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



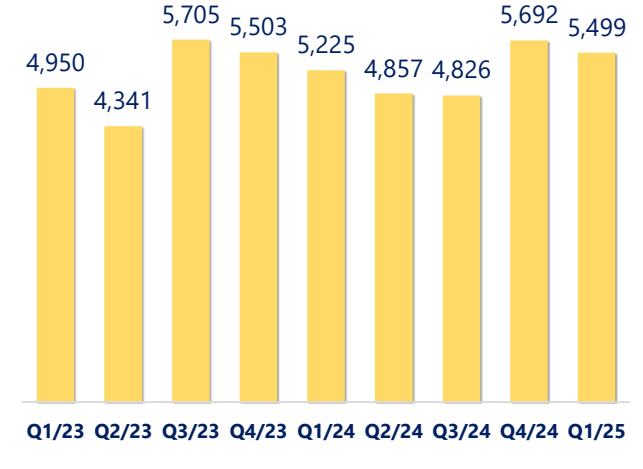
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

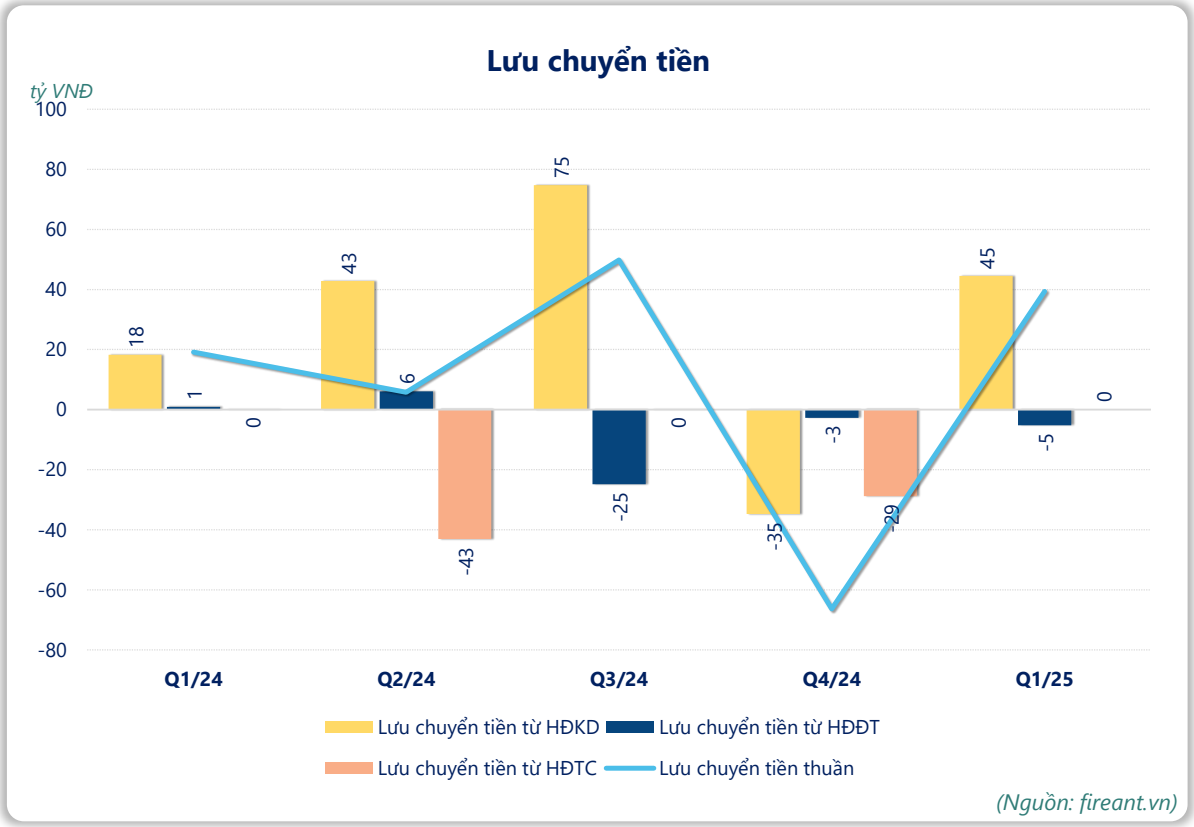


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Bia Sài Gòn - Miền Tây (UPCOM: WSB)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**240**	**258**	**-7.2%**	**961**	**853**	**12.7%**
Giá vốn hàng bán	220	234	-6.0%	869	762	14.0%
Lợi nhuận gộp	19.6	24.8	-20.8%	92.4	90.7	1.9%
Doanh thu HĐTC	5.12	4.67	9.6%	19.3	23.5	-17.6%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**-0.20**	**-0.12**	**-65.2%**	**0.49**	**0.88**	**-45.0%**
Chi phí bán hàng	0.28	0.59	-52.3%	1.56	0	
Chi phí QLDN	**5.53**	**6.65**	**-16.9%**	**20.4**	**19.7**	**3.5%**
LN thuần từ HĐKD	18.7	22.1	-15.2%	90.3	95.4	-5.3%
Lợi nhuận khác	**-0.10**	**-0.62**	**84.2%**	**0.25**	**-1.30**	**120%**
LN trước thuế	18.7	21.5	-13.2%	90.6	94.1	-3.7%
Lợi nhuận sau thuế	**17.4**	**20.2**	**-13.8%**	**82.5**	**83.4**	**-1.1%**
LNST của CĐ cty mẹ	**17.4**	**20.2**	**-13.8%**	**82.5**	**83.4**	**-1.1%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)